

Số: 01/2022/NQ-ĐHCĐ

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 6 năm 2022

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ ĐIỆN MIỀN TRUNG**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung;
Căn cứ Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cơ Điện miền Trung ngày 10 tháng 6 năm 2022,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cơ Điện miền Trung (CEMC) nhất trí thông qua:

1. Báo cáo tài chính năm 2021 theo số liệu được Công ty TNHH Kiểm toán và kế toán AAC kiểm toán ngày 21/3/2022.

- Tổng doanh thu : 96.394.557.557 đồng
- Tổng lợi nhuận trước thuế : - 2.466.734.472 đồng

2. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022:

- Tổng doanh thu : 330.000.000.000 đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế : 5.500.000.000 đồng

3. Tiền lương và thù lao của thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát năm 2022, cụ thể:

a. Thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm công tác tại Công ty: Hưởng lương và các chế độ khác theo quy định của Công ty. Trong đó, mức lương của Chủ tịch Hội đồng quản trị chuyên trách là 30.000.000 đ/tháng (nếu có).

b. Thành viên Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm công tác tại Công ty, thành viên Ban kiểm soát hưởng thù lao như sau:

TT	Chức vụ	Mức thù lao (đồng/người/tháng)	Ghi chú
1	Thành viên HĐQT (không chuyên trách)	3.000.000	
2	Trưởng Ban kiểm soát	3.000.000	
3	Thành viên Ban kiểm soát	1.000.000	

4. Thông qua Nội dung sửa đổi Điều lệ bao gồm thay đổi ngành nghề kinh doanh của Công ty (chi tiết theo Phụ lục 1 kèm theo).

5. Thông qua việc lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán & Kế toán AAC để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 Công ty theo Trình tự của Ban kiểm soát.

6. Thông qua Phương án Phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ Công ty (chi tiết theo Phụ lục 2 kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Nghị quyết này được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 Công ty Cổ phần Cơ Điện miền Trung thông qua toàn văn tại cuộc họp ngày 10/6/2022.

- Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện miền Trung căn cứ nội dung Nghị quyết này để triển khai thực hiện.



Nguyễn Hữu Thắng

PHỤ LỤC 1 NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022
TỔNG HỢP NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ

I. Sửa đổi khoản 1 Điều 4 (Ngành nghề kinh doanh):

Điều 4. Mục tiêu hoạt động của Công ty

1. Ngành nghề kinh doanh của Công ty là:

STT	Mã	Tên ngành
1	2511 (Chính)	Sản xuất các cấu kiện kim loại Chi tiết: Sản xuất, chế tạo các sản phẩm thiết bị, kết cấu cơ khí thuộc lĩnh vực công nghiệp và dân dụng. Chế tạo thiết bị cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện và các kết cấu cơ khí khác. Chế tạo thiết bị cơ khí cho các công trình nhiệt điện.
2	4933	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ. Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng ô tô; kinh doanh vận tải hàng hóa bằng đường bộ
3	2710	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện Chi tiết: Sản xuất chế tạo các thiết bị điện và máy biến áp đến 220KV.
4	7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn, thiết kế, giám sát các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV. Dịch vụ lập hồ sơ quyết toán công trình.
5	5510	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Kinh doanh cơ sở lưu trú du lịch.
6	6810	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê. Chi tiết: Kinh doanh bất động sản, kinh doanh kho bãi. (trừ đầu tư xây dựng hạ tầng nghĩa trang, nghĩa địa để chuyển nhượng quyền sử dụng đất gắn với hạ tầng và những hoạt động tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được kinh doanh).
7	5224	Bốc xếp hàng hóa. Chi tiết: - Xếp hàng hóa hoặc hành lý của hành khách lên phương tiện vận tải hoặc dỡ hàng hóa hoặc hành lý của hành khách từ phương tiện vận tải; - Bốc vác hàng hoá; - Bốc, dỡ hàng hoá toa xe lửa (Trừ dịch vụ xếp dỡ container; dịch vụ bốc dỡ hàng hóa đường biển.)

STT	Mã	Tên ngành
8	7020	Hoạt động tư vấn quản lý Chi tiết: Tư vấn đầu tư xây dựng và xây lắp các dự án, công trình viễn thông công cộng; Dịch vụ tư vấn và trợ giúp điều hành cho các công trình, dự án thủy điện, nhiệt điện và các thiết bị kết cấu cơ khí khác.
9	4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác. Chi tiết: Bán buôn, xuất nhập khẩu vật tư, thiết bị thuộc lĩnh vực cơ khí và điện lực. (trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)
10	4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại Chi tiết: Bán buôn sắt, thép và kim loại khác (trừ kim loại quý)
11	4661	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan. Chi tiết: Kinh doanh khí dầu mỏ hóa lỏng (LPG) chai, khí đốt, than đá. Kinh doanh xăng dầu bán tại chân công trình, dầu nhớt, mỡ. (trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)
12	4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác
13	4520	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác
14	4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý ô tô và xe có động cơ khác. Đại lý phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác.
15	4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Bán buôn ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác.
16	5229	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải. (trừ các hoạt động dịch vụ mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường tại mục 20, 21, danh mục A, Phụ lục 1 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021)
17	7710	Cho thuê xe có động cơ Chi tiết: Dịch vụ cho thuê ô tô và xe có động cơ.
18	3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị Chi tiết: Sửa chữa các thiết bị chịu áp lực và thiết bị nâng. Sửa chữa phục hồi các sản phẩm thiết bị, kết cấu cơ khí thuộc lĩnh vực công nghiệp và dân dụng.
19	7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Thiết kế các thiết bị chịu áp lực và thiết bị nâng; Thiết kế thiết bị cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện và các kết cấu cơ khí khác. Thiết kế thiết bị cơ khí cho các công trình nhiệt điện.

STT	Mã	Tên ngành
20	2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại Chi tiết: Hoàn thiện bề mặt sản phẩm bằng các phương pháp: Mạ nhúng kẽm nóng, mạ điện phân, sơn tĩnh điện.
21	2220	Sản xuất sản phẩm từ plastic Chi tiết: Sản xuất các sản phẩm bằng vật liệu composite.
22	7120	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật Chi tiết: Thí nghiệm thiết bị điện. Siêu âm kiểm tra vật liệu kim loại; Thẩm tra thiết kế, kỹ thuật thiết bị cơ khí cho các công trình, dự án thủy điện, nhiệt điện và các thiết bị kết cấu cơ khí khác. Kiểm tra không phá hủy mối hàn.
23	3314	Sửa chữa thiết bị điện Chi tiết: Sửa chữa, phục hồi, cải tạo, nâng cấp, bảo dưỡng, bảo trì, lọc dầu thiết bị điện và máy biến áp đến 500kV.
24	2513	Sản xuất nồi hơi (trừ nồi hơi trung tâm) Chi tiết: Chế tạo các thiết bị chịu áp lực.
25	2816	Sản xuất các thiết bị nâng, hạ và bốc xếp Chi tiết: Chế tạo các thiết bị nâng.
26	2732	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác Chi tiết: Sản xuất các loại dây, cáp điện.
27	3320	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp Chi tiết: Lắp đặt thiết bị cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện và các kết cấu cơ khí khác. Lắp đặt thiết bị cơ khí cho các công trình nhiệt điện. Lắp đặt các thiết bị chịu áp lực và thiết bị nâng.
28	4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình khác không phải nhà.
29	4221	Xây dựng công trình điện Chi tiết: Thi công các công trình đường dây và trạm biến áp đến 110KV.
30	4223	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc Chi tiết: Đầu tư xây dựng và xây lắp các dự án, công trình viễn thông công cộng.
31	4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp (trừ các hàng hóa mà tổ chức kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài không được quyền phân phối)
32	4513	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác
33	4541	Bán mô tô, xe máy
34	4542	Bảo dưỡng và sửa chữa mô tô, xe máy

STT	Mã	Tên ngành
35	5221	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường sắt (trừ các hoạt động dịch vụ mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường tại mục 20, 21, danh mục A, Phụ lục 1 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 và Kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa, kiểm định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải)
36	5225	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường bộ (trừ các hoạt động dịch vụ mà tổ chức kinh tế có vốn nước ngoài chưa được tiếp cận thị trường tại mục 20, 21, danh mục A, Phụ lục 1 của Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/03/2021 và Kiểm tra vận đơn, dịch vụ môi giới vận tải hàng hóa, kiểm định hàng hóa, dịch vụ lấy mẫu và xác định trọng lượng; dịch vụ nhận và chấp nhận hàng; dịch vụ chuẩn bị chứng từ vận tải)
37	7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: Cho thuê máy biến áp và thiết bị điện.
38	4101	Xây dựng nhà để ở
39	4102	Xây dựng nhà không để ở
40	4211	Xây dựng công trình đường sắt
41	4212	Xây dựng công trình đường bộ

- Kinh doanh các ngành nghề khác phù hợp với quy định của pháp luật.

II. Sửa đổi điểm h khoản 2 Điều 27:

Điều 27. Quyền hạn và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ Công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền và nghĩa vụ sau:

h. Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty, trừ hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.

PHỤ LỤC 2 NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

1. Căn cứ pháp lý cho việc phát hành cổ phiếu:

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung;
- Căn cứ kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung.

2. Giới thiệu chung về tổ chức phát hành

- Tên tổ chức phát hành: Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung
- Địa chỉ: Khu Công nghiệp Hoà Cầm, Quận Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0400528732 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký lần đầu ngày 03/02/2006 (mã số doanh nghiệp cũ là 3203000887), đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 17/01/2022.
- Điện thoại: (+84-0236) 2218455.
- Fax: (+84-0236) 3846224.
- Website: <http://www.cemc.com.vn/>
- Vốn điều lệ: 40.000.000.000 đồng
- Ngành nghề kinh doanh chính:

Sản xuất các cấu kiện kim loại

Chi tiết: Sản xuất, chế tạo các sản phẩm thiết bị, kết cấu cơ khí thuộc lĩnh vực công nghiệp và dân dụng. Chế tạo thiết bị cơ khí thủy công cho các công trình thủy điện và các kết cấu cơ khí khác. Chế tạo thiết bị cơ khí cho các công trình nhiệt điện.

3. Tình hình hoạt động kinh doanh trong giai đoạn 2019 – 2020 - 2021

Kết quả kinh doanh trong giai đoạn 2019 – 2020 - 2021

Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Năm 2021 (triệu đồng)
Tổng tài sản	246.994	142.567	127.435
Vốn điều lệ	40.000	40.000	40.000
Doanh thu thuần	294.988	245.556	95.921
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	(31.179)	2.207	(-2.559)

Chỉ tiêu	Năm 2019 (triệu đồng)	Năm 2020 (triệu đồng)	Năm 2021 (triệu đồng)
Lợi nhuận trước thuế	(31.274)	2.637	(-2.467)
Lợi nhuận sau thuế	(31.274)	2.637	(-2.467)
Cổ tức (% trên mệnh giá)	0	0	0

(Nguồn: Báo cáo tài chính được kiểm toán năm 2019, 2020, 2021)

4. Sự cần thiết của việc tăng vốn điều lệ

Việc Công ty tăng vốn điều lệ là cần thiết và có ý nghĩa quan trọng, nhằm nâng cao năng lực tài chính, năng lực hoạt động, khả năng cạnh tranh của Công ty, cụ thể như sau:

- Mở rộng thêm mảng kinh doanh mới tiềm năng giúp gia tăng lợi ích cổ đông;
- Cải tổ và nâng cao năng lực tài chính cho hoạt động kinh doanh hiện tại, giúp nâng cao năng lực tài chính để thực hiện các công trình mới, nâng cao năng lực hoạt động của Công ty.

5. Phương án phát hành:

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung xây dựng và đề xuất phương án tăng vốn điều lệ thông qua việc phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ phát hành cổ phiếu riêng lẻ như sau:

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Cơ Điện Miền Trung.
- Vốn điều lệ trước khi phát hành: 40.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần đang lưu hành trước khi phát hành: 4.000.000 cổ phần
- Hình thức phát hành: phát hành cổ phiếu riêng lẻ.
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 4.000.000 cổ phần, trong đó:
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: 80.000.000.000 đồng
- Số lượng cổ phần sau khi phát hành: 8.000.000 cổ phần
- Thời gian thực hiện dự kiến: Ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.
- Đối tượng phát hành: Nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
- Chi tiết phương án phát hành:
 - Số lượng cổ phần phát hành: **4.000.000 cổ phần**
 - Loại cổ phần phát hành: Cổ phần phổ thông, hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm kể từ ngày hoàn thành đợt phát hành.
 - Mệnh giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
 - Giá phát hành: 10.000 đồng/cổ phần.
 - Hình thức phát hành: Phát hành riêng lẻ.

- Đối tượng phát hành: Phát hành cho không quá 10 nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp đáp ứng các tiêu chí lựa chọn dưới đây.

Tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp

- Có cam kết và chứng minh năng lực tài chính đảm bảo việc thanh toán số lượng cổ phần được chào bán;
- Có cam kết nắm giữ cổ phần được chào bán 01 năm kể từ thời điểm hoàn tất đợt chào bán.
- Có khả năng hỗ trợ Công ty về mặt quản trị, công nghệ, phát triển thị trường, hoạch định chiến lược và kế hoạch tài chính...;

Căn cứ vào các tiêu chí nêu trên, nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp được lựa chọn là:

Tên nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp	Địa chỉ	Số lượng cổ phần chào bán cho từng nhà đầu tư (cổ phần)
Công ty cổ phần Tập đoàn Austdoor	ADG Tower, 37 Lê Văn Thiêm, P.Nhân Chính, Q.Thanh Xuân, Hà Nội	3.000.000
Nguyễn Ngọc Kiên	Tòa nhà Park 2, Khu đô thị Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên	690.000
Đoàn Thị Hồng Ân	Tòa nhà Park 2, Khu đô thị Ecopark, Văn Giang, Hưng Yên	310.000
Tổng cộng		4.000.000

- Quan hệ của các đối tượng được chào bán với thành viên Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát và Ban giám đốc điều hành:

STT	Tổ chức/Cá nhân	Số ĐKKD/Số CMND	Người có liên quan tại TCPH	Chức vụ của người có liên quan tại TCPH	Quan hệ
1	Công ty cổ phần Tập đoàn Austdoor	010136139	Dương Quốc Tuấn	Thành viên HĐQT	Chủ tịch HĐQT

- Xử lý số cổ phiếu từ chối mua:

Số lượng cổ phiếu nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp từ chối mua một phần hoặc toàn bộ được Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phân phối lại cho các nhà đầu tư khác đáp ứng các tiêu chí lựa chọn nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp nêu trên, với giá bán là **10.000 đồng/cổ phần**, đảm bảo đợt phát hành tăng vốn được thành công và đem lại lợi ích cao nhất cho Công ty và cổ đông.

- Xử lý trong trường hợp không chào bán hết số cổ phiếu đăng ký phát hành:

Trong trường hợp kết thúc thời gian chào bán theo quy định, Công ty không chào bán hết số cổ phiếu như đăng ký, số tiền thu được từ đợt phát hành không

đủ theo đúng dự kiến, để thực hiện các Phương án sử dụng vốn đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, tùy tình hình thực tế, ĐHCĐ ủy quyền cho HĐQT thực hiện các giải pháp như sau:

- Xin gia hạn đợt chào bán để tiếp tục chào bán nốt số cổ phiếu còn lại;
- Tiến hành bổ sung nguồn vốn còn thiếu thông qua vay ngân hàng theo các Hợp đồng tín dụng hoặc hạn mức tín dụng, phát hành trái phiếu...
- Thông qua việc Công ty Cổ phần Tập đoàn Austdoor không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai khi mua cổ phiếu phát hành riêng lẻ:

Công ty Cổ phần Tập đoàn Austdoor được chào bán 3.000.000 cổ phiếu. Trong trường hợp Công ty Cổ phần Tập đoàn Austdoor mua hết số cổ phiếu này, Đại hội đồng cổ đông thông qua việc đồng ý cho Công ty Cổ phần Tập đoàn Austdoor không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai khi mua cổ phiếu phát hành trong đợt chào bán riêng lẻ tăng vốn điều lệ của Công ty.
- Phương án sử dụng số tiền thu được từ việc phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ:
 - Tổng số vốn dự kiến thu được từ việc chào bán cổ phiếu: 40.000.000.000 đồng
 - Phương án sử dụng vốn chi tiết:

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)
1	Bổ sung vốn lưu động của Công ty	30.000.000.000
2	Đầu tư xây dựng nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị	10.000.000.000
	Tổng cộng	40.000.000.000

Trường hợp số tiền thu được từ đợt chào bán không đủ để sử dụng cho toàn bộ mục đích nêu trên thì thứ tự mục đích ưu tiên như sau:

- ✓ Ưu tiên 1: Bổ sung vốn lưu động của Công ty
- ✓ Ưu tiên 2: Đầu tư xây dựng nhà xưởng, mua sắm máy móc thiết bị.

Số tiền còn thiếu để sử dụng cho các mục đích trên sẽ được Công ty huy động thông qua các nguồn hợp pháp khác như: vay vốn tín dụng, phát hành trái phiếu, v.v...

- Nguyên tắc xác định giá phát hành được dựa trên cơ sở giá trị sổ sách:
 - Giá trị sổ sách:
 - Tại thời điểm 31/12/2021

$$\begin{array}{rcl}
 \text{Giá trị sổ sách trên} & & \text{Vốn chủ sở hữu} \\
 \text{mỗi cổ phần} & = & \text{Khối lượng cổ phiếu đã phát hành - Cổ phiếu quỹ} \\
 & & \frac{40.423.877.062}{4.000.000 - 0} = \frac{10.106}{\text{đồng/cổ phần}}
 \end{array}$$

Đợt phát hành cổ phiếu riêng lẻ của Công ty được chào bán cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp. Căn cứ vào tình hình thị trường chứng khoán, nhu cầu sử dụng vốn, giá trị sổ sách, tính thanh khoản của cổ phiếu, cũng như trên cơ sở đàm phán với nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp, HĐQT đề xuất giá phát hành cho nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp là 10.000 đồng/cổ phần.

▪ Đánh giá mức độ pha loãng cổ phiếu

Do số lượng cổ phiếu lưu hành tăng lên nên các rủi ro về pha loãng có thể xảy ra như (i) pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS), (ii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu.

Sau khi hoàn tất đợt phát hành riêng lẻ, số lượng cổ phiếu lưu hành trên thị trường của Công ty dự kiến tăng lên tương ứng như sau:

- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 4.000.000 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 4.000.000 cổ phiếu
- Tổng số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến sau phát hành: 8.000.000 cổ phiếu

(i) Pha loãng thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần:

- Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phần (EPS) năm 2022:

$$\text{EPS} = \frac{\text{Lãi/(lỗ) chia cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông}}{\text{Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ}}$$

Trong đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{X * (12 - T) + Y * T}{12}$$

X: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành trước khi phát hành

Y: Số lượng cổ phiếu lưu hành sau khi phát hành thêm

T: thời gian lưu hành thực tế trong năm của cổ phiếu phát hành thêm (tháng)

Giả định ngày hoàn tất đợt phát hành của Công ty là 01/07/2022 Khi đó:

$$\text{Số lượng cổ phiếu phổ thông lưu hành bình quân trong kỳ} = \frac{4.000.000 * 6 + 8.000.000 * 6}{12} = 6.000.000 \text{ cổ phần}$$

Giả định lợi nhuận sau thuế năm 2022 của Công ty là 7 tỷ đồng, khi đó:

$$\text{EPS năm 2022 trước khi pha loãng} = \frac{7.000.000.000}{4.000.000} = 1.750 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

$$\text{EPS năm 2022 sau khi pha loãng} = \frac{7.000.000.000}{6.000.000} = 1.167 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

(ii) Pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông hiện hữu

Việc phát hành cổ phiếu riêng lẻ sẽ làm giảm tỷ lệ biểu quyết của các cổ đông hiện hữu. Tỷ lệ biểu quyết của Cổ đông hiện hữu sẽ giảm theo công thức: Tỷ lệ biểu quyết sau phát hành = tỷ lệ biểu quyết trước phát hành / (1 + số cổ phần phát hành thêm / số cổ phần đang lưu hành trước phát hành).

▪ **Các nội dung khác**

- ĐHĐCĐ thông qua việc lưu ký bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Tổng Công ty Lưu Ký và Bù Trừ Chứng Khoán Việt Nam và niêm yết bổ sung toàn bộ số lượng cổ phần mới phát hành trên Sở Giao dịch Chứng khoán.
- ĐHĐCĐ thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty và thay đổi đăng ký kinh doanh liên quan đến việc thay đổi mức vốn điều lệ sau khi hoàn tất đợt phát hành và ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc nêu trên.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT điều chỉnh việc phân bổ số tiền thu được từ đợt chào bán cho mục đích sử dụng vốn đã được thông qua và/hoặc thay đổi mục đích sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán cho phù hợp với tình hình thực tế và báo cáo ĐHĐCĐ gần nhất về các nội dung điều chỉnh/thay đổi liên quan đến phương án sử dụng vốn này.
- ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT hiệu chỉnh và/hoặc phê chuẩn/chấp thuận/thông qua toàn bộ các tài liệu, nội dung liên quan đến phương án tăng vốn điều lệ trên, phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty, phù hợp với quy định của pháp luật, đảm bảo quyền lợi của cổ đông; và triển khai thực hiện các thủ tục phát hành theo đúng Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật.
- Chủ động xây dựng, giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, đồng thời chủ động điều chỉnh phương án phát hành và các hồ sơ khác có liên quan theo yêu cầu của UBCKNN và các cơ quan chức năng có thẩm quyền;
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện các công việc liên quan khác đến đợt phát hành tăng vốn điều lệ này theo đúng quy định của Điều lệ Công ty và Pháp luật hiện hành.

